

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: anh Tạ Đình K, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: thị tứ B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: chị Dương Thị M, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: thị tứ B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều: 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều: 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Tạ Đình K và chị Dương Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con Chung: anh Tạ Đình K và chị Dương Thị M có 02 con chung là Tạ Kiều Vân A, sinh ngày 05/3/2014 và Tạ Đình D, sinh ngày 06/01/2017. Anh K và chị M thoả thuận: giao cho anh K trực tiếp nuôi hai con chung Tạ Kiều Vân A và Tạ Đình D cho đến khi con chung 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở chị M thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Tạ Đình K và chị Dương Thị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: anh K và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh K và chị M thỏa thuận, anh K nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình; số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng anh K đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0014317 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Trả lại anh Tạ Đình K 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã B, huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án+VT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thế Vinh